

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI
TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH
ĐÔ THỊ THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *M*...../NQ-ĐHĐCĐ/2019

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2019.

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/20014/QH13;

Căn cứ Luật chứng khoán năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa;

Căn cứ nội dung, chương trình Đại hội được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa ngày 22/5/2019.

Đại hội đồng cổ đông quyết nghị:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% đạt được	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I	Công tác quét thu gom rác:					

1	Công tác quét thu gom rác via hè, đường phố bằng thủ công	Ha	26.993,17	27.010,4	100,06	
2	Công tác duy trì đường phố ban ngày	Km	9.922,9	9.922,9	100	
3	Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm	Km	35.554,29	35.554,29	100	
II	Công tác vận chuyển rác từ các xe gom và thùng rác bên đường					
1	Vận chuyển rác từ các điểm tập xe gom rác các phường trung tâm	Tấn	72.104	80.366	111,4	
2	Vận chuyển rác từ 13 phường xã mới về thành phố	Tấn	12.637	19.422,5	153,7	
III	Công tác Xử lý chôn lấp bãi rác kỹ thuật đơn giản công suất <500 tấn/ngày	Tấn	100.391	118.275,7	117,8	
IV	Công tác duy tu nạo vét mương cống thoát nước bằng thủ công, vận chuyển bùn mương cống bằng xe 2,5 tấn, cự ly v/c trung bình 8km	m ³	4.025	4.062,5	101	
V	Công tác quản lý chăm sóc công viên, DPC, NTN Bác Hồ, NTLS Hàm Rồng, ... công tác quét rác công viên	ha	98	98,5	100,5	
VI	Công tác quản lý, vận hành, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng	Lần/ Năm	33.886	33.940	100,1	
VII	Công tác thu phí vệ sinh và thu khác	Triệu đồng	7.000	7.506	107,2	

VIII	Tổng doanh thu	Triệu đồng	180.000	212.380	118	
1	Lĩnh vực công ích	Triệu đồng	140.000	168.277	120,1	
2	Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ	Triệu đồng	40.000	44.103	110,2	
IX	Giá trị quản lý dự án	Triệu đồng	650.000	346.000	0,53	
X	Các Khoản nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	6.600	7.880	119,4	
XI	Lao động	Người				
XII	Thu nhập bình quân/người/năm	Triệu đồng	5,0	5,0	100,0	
XIII	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.850	3.716	130,3	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Năm 2019	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Công tác quét thu gom rác:			
1	Công tác quét thu gom rác vỉa hè, đường phố bằng thủ công	Ha	39.611,27	
2	Công tác duy trì đường phố ban ngày	Km	11.962,51	
3	Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm	Km	37.525,29	
II	Công tác vận chuyển rác từ các xe gom và thùng rác bên đường			
1	Vận chuyển rác từ các điểm tập xe gom rác các phường trung tâm	Tấn	77.104	

2	Vận chuyển rác từ 13 phường xã mới về thành phố	Tấn	16.137	
III	Công tác Xử lý chôn lấp bãi rác kỹ thuật đơn giản công suất <500 tấn/ngày	Tấn	109.891	
IV	Công tác duy tu nạo vét mương cống thoát nước bằng thủ công, vận chuyển bùn mương cống bằng xe 2,5 tấn, cự ly v/c trung bình 8km	m ³	3.985	
V	Công tác quản lý chăm sóc công viên, DPC, NTN Bắc Hồ, NTLS Hàm Rồng, ... công tác quét rác công viên	ha	98,5	
VI	Công tác quản lý, vận hành, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng	Lần/Năm	35.072	
VII	Công tác thu phí vệ sinh và thu khác	Triệu đồng	7.900	
VIII	Tổng doanh thu	Triệu đồng	195.000	
1	Lĩnh vực công ích	Triệu đồng	155.000	
2	Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ	Triệu đồng	40.000	
IX	Giá trị quản lý dự án	Triệu đồng	10.000	
X	Các Khoản nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	6.800	
XI	Lao động	Người	993	
XII	Thu nhập bình quân/người/năm	Triệu đồng	5,1	

XIII	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200	
-------------	---------------------------	-------------------	--------------	--

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch 2019

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch 2019

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	212.379
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	72
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	212.307
4	Giá vốn hàng bán	193.961
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.346
6	Doanh thu hoạt động tài chính	864
7	Chi phí tài chính	2.116
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.193
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.901
11	Thu nhập khác	91
12	Chi phí khác	339
13	Lợi nhuận khác	(248)

14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.653
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	937
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.716

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay: **3.715.989.811** đồng.

- Lợi nhuận giảm trừ theo báo cáo KTNN (BP văn phòng): 179.167.878 đồng.

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.161.107.519 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích các quỹ nêu trên dùng chi trả cổ tức: **2.375.714.414** đồng (*Hai tỷ, ba trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, bốn trăm mười bốn đồng*).

- Cổ tức 7.2% tương đương 720 đồng/cổ phần.

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.

- Thời gian chi trả: Quý II/2019.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Cổ tức dự kiến 6.5% -7.5%.

- Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng bộ phận văn phòng công ty: 15%-20% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch cổ tức tối thiểu, kế hoạch lợi nhuận.

- Lợi nhuận sau thuế của bộ phận kinh doanh: Trích quỹ phúc lợi khen thưởng.

- Không tạm ứng cổ tức năm 2019.

Điều 6. Thông qua báo cáo về thù lao, chi phí của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi thù lao, lương, thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%

1. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Thực chi
1	Hội đồng quản trị	252.557.000
-	Thù lao	112.800.000
-	Đi công tác	139.757.000
2	Ban kiểm soát	33.600.000
-	Thù lao	33.600.000
-	Đi công tác	-

2. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dự kiến năm 2019:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự kiến
1	Hội đồng quản trị	258.800.000
-	Thù lao	118.800.000
-	Đi công tác	140.000.000
2	Ban kiểm soát	53.600.000
-	Thù lao	33.600.000
-	Đi công tác	20.000.000

Điều 7. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của công ty:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,66%

Gồm các công ty sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.
2. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.
3. Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho công ty.

Điều 8. Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án chi tiết về chi trả cổ tức năm 2018 đối với cổ đông và phương án phải xử lý (nếu có).

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/5/2019 với 100% số cổ đông phần tham dự biểu quyết = 3.282.290CP, chiếm 100%.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, các phòng, ban đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Lưu: VT, KTHĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Đỗ Thị Minh Hải

Số: ...*01*...../BB-ĐHĐCĐ/2019

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2019.

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA**

Hôm nay, ngày 22 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở: Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.

Địa chỉ trụ sở công ty: Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hoá - 467 Lê Hoàn phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hoá

Điện thoại: 0373.720.378

Fax: 0373.721.205

Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo sự triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty là Bà Đỗ Thị Minh Hải.

Thời gian tiến hành cuộc họp: Bắt đầu từ: 7h30' đến 11h00'

Thành phần tham dự cuộc họp cụ thể:

1. Ông Hồ Việt Lâm - Đại diện vốn nhà nước (Nắm giữ 1.729.790 cổ phần chiếm 52,42% tổng vốn điều lệ, tương ứng với 1.729.790 cổ phần tham dự có quyền biểu quyết).
2. Bà Đỗ Thị Minh Hải - Cổ đông (Nắm giữ 702.200 cổ phần chiếm 21,28% tổng vốn điều lệ, tương ứng với 702.200 số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết).
3. Tập thể người lao động công ty (Nắm giữ 865.800 cổ phần chiếm 26,238 % tổng vốn điều lệ, tương ứng với 865.800 số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết)

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỜI GIAN, SỐ LƯỢNG VÀ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Số cổ đông được mời tham dự Đại hội cổ đông: 718 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.297.790 cổ phần, tương ứng với 32.977.900.000 đồng vốn cổ phần tính theo mệnh giá.

Đúng 7 giờ 30' ngày 22/05/2019 có 80 cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu 3.282.290 cổ phần tương đương 99,53% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa tham dự Đại hội.

(Có danh sách cụ thể kèm theo)

- Số cổ đông vắng mặt: 18, sở hữu và đại diện: 15.500 CP, chiếm 0,47% tổng số CP có quyền biểu quyết.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Đại hội cổ đông có đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật.

II. NGHI THỨC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Minh Tuấn thay mặt Ban tổ chức Đại hội thực hiện nghi thức, thủ tục:

1. Chào cờ, hát Quốc ca
2. Tuyên bố lý do
3. Giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội

3.1. Sở Lao động - TBXH tỉnh Thanh Hóa:

- Ông: Lê Viết Ty: Phó Trưởng phòng LĐ tiền lương

3.2. Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa:

- Bà: Lê Thị Kim Hương: Chuyên viên Sở

4. Bà Lê Thị Hiền - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội.

III. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

1. Đoàn Chủ tịch:

- Bà Đỗ Thị Minh Hải: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty
- Ông Hồ Viết Lân: Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty
- Ông Nguyễn Minh Tuấn: Chủ tịch công đoàn công ty

Đại hội biểu quyết Đoàn Chủ tịch Đại hội bằng thẻ biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 99,53%

2. Đoàn Thư ký cuộc họp:

- Ông Lê Doãn Liêu - Trưởng phòng Nhân sự
- Bà Phạm Thị Tuyết - Phó phòng Tài chính - Kế toán

Đại hội biểu quyết Đoàn Thư ký Đại hội bằng thẻ biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 99,53%.

3. Ban kiểm phiếu:

- Bà: Lê Mạnh Thắng - Trưởng ban

- Bà: Nguyễn Thị Nga
- Ông: Lê Trí Hòa
- Ban viên
- Ban viên

Đại hội biểu quyết Ban kiểm phiếu bằng thẻ biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 99,53%.

IV. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

1. Bà Đỗ Thị Minh Hải thông qua Nội dung chương trình làm việc của Đại hội

STT	NỘI DUNG
1	Đón tiếp Đại biểu, Cổ đông, phát tài liệu
2	Ca nhạc chào mừng Đại hội
3	Khai mạc, Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
4	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội
5	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu
6	Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông
7	Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
8	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch 2019
9	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, kế hoạch 2019
10	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
11	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018
12	Tờ trình chi phí hoạt động và chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018, dự kiến năm 2019
13	Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019
14	Ý kiến thảo luận của các Cổ đông
15	Tổng hợp và trả lời các ý kiến thảo luận của cổ đông
16	Phát biểu của ĐDLĐUBND tỉnh (nếu có)
17	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và tờ trình

18	Kiểm và Công bố kết quả biểu quyết
19	Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
20	Bế mạc Đại hội.
21	Biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019

2. Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình làm việc của Đại hội bằng phiếu biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 99,53%.

3. Bà Đỗ Thị Minh Hải thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

4. Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng phiếu biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 99,53%.

5. Ông Hồ Việt Lâm: Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

6. Bà Đỗ Thị Minh Hải - Chủ tịch HĐQT Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019.

7. Bà Lê Thị Hiền - Trưởng Ban Kiểm soát Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2018, phương hướng 2019.

8. Bà Lê Thị Thu Hà Kế toán trưởng Công ty đọc Báo cáo tài chính năm 2018; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018; Tờ trình chi phí hoạt động và chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018, dự kiến năm 2019; Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.

V. HỘI NGHỊ THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

1. Đại diện ý kiến của các cổ đông các đơn vị sản xuất kinh doanh

1.1. Xí nghiệp Công viên cây xanh 1

Ông Lê Mạnh Thắng - Giám đốc XN

Thông nhất với các báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019 của Ban giám đốc công ty; báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch 2019; báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và các tờ trình của Đại hội.

Đánh giá cao sự lãnh đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018.

Kế hoạch 2019: Đề nghị đầu tư thêm các phương tiện máy móc, thiết bị kỹ thuật để nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, nâng cao tính nghệ

thuật tạo hình; Đầu tư mua sắm thêm xe bồn tưới nước để phục vụ sản xuất; Điều chỉnh đơn giá một số hạng mục: Làm cỏ tạp, cắt cỏ bằng máy, tỉa cây cảnh cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay.

1.2. Xí nghiệp Môi trường 3

Ông Nguyễn Việt Hùng - Giám đốc Xí nghiệp

Thống nhất cao với báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh mà công ty đạt được trong năm 2018 theo báo cáo của Ban giám đốc công ty. Các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt Nghị quyết đề ra, điều này thể hiện sự quyết tâm cao của HĐQT, BGD trong năm 2018. Công tác quản lý có nhiều đổi mới; công tác vệ sinh môi trường được tăng cường, chất lượng phục vụ vệ sinh môi trường được thay đổi mạnh mẽ, đường phố sạch đẹp được nhân dân và chính quyền ghi nhận.

Về định hướng năm 2019 đơn vị tham gia: Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty tiếp tục đẩy mạnh áp dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt đẩy mạnh việc đưa máy móc, thiết bị vào sản xuất để cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao năng suất lao động và tiết kiệm kinh phí cho công ty. Cần hoàn thiện xây dựng, bổ sung các quy chế liên quan đến việc đánh giá và nghiệm thu nội bộ chất lượng dịch vụ công ích, quy chế hoạt động của Hội đồng nghiệm thu cho phù hợp với tình hình mới. Cần tổ chức Hội nghị nhằm đánh giá những tác động tiêu cực đối với công tác vệ sinh môi trường vào mùa mưa bão.

1.3. Xí nghiệp Xe máy vận chuyển

Ông Nguyễn Hữu Hoàng - Giám đốc Xí nghiệp

Ông Nguyễn Hữu Hoàng Phó giám đốc phụ trách Xí nghiệp Xe máy vận chuyển thống nhất cao với các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

Phương hướng năm 2019: Để nâng cao chất lượng phục vụ, khẳng định thương hiệu của công ty đề xuất lãnh đạo công ty nghiên cứu đầu tư xe máy vận chuyển rác chuyên dụng có công suất lớn phục vụ công tác vận chuyển rác thải ngày càng lớn của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận.

1.4. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Chủ tịch công đoàn công ty

Thống nhất cao với các báo cáo và các tờ trình đã được thông qua tại Đại hội. Các báo cáo đã đánh giá đúng những kết quả đạt được; các chỉ tiêu cụ thể đã đề ra đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đồng thời cũng nêu ra cụ thể những hạn chế, tồn tại cần khắc phục trong năm 2019. Điều đó thể hiện sự đoàn kết, quyết tâm của HĐQT, BGD và tập thể người lao động công ty. Năm 2018, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động luôn được quan tâm, chế độ chính sách đối với người lao động được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Phương hướng năm 2019: Đối với người lao động đề nghị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao chất lượng phục vụ, chấp hành đúng các nội quy, quy chế công ty.

Đối với công ty: Có chiến lược cụ thể, tiếp tục tăng cường mối quan hệ với các ngành, các cấp, có chiến lược về sắp xếp nhân sự, việc làm sau khi công ty thoái vốn 100%.

Đối với các ban ngành: Đề nghị điều chỉnh đơn giá dịch vụ công ích cho phù hợp với điều kiện hiện nay; tham mưu cho UBND tỉnh có chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm về lĩnh vực môi trường.

1.5. Ông Trần Chính: Đại diện Ban giám đốc tham gia ý kiến

Thông nhất cao với các báo cáo và tờ trình đã trình bày tại đại hội.

Người lao động công ty cần nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường, xây dựng hình ảnh đẹp của người công nhân môi trường trong việc tiếp xúc với nhân dân, trong việc chấp hành và thực hiện đúng các nội quy, quy chế của công ty đã đề ra.

Đối với công ty cần thay đổi mạnh mẽ phương thức sản xuất, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, chủ động đấu nối với các ban ngành của tỉnh, thành phố Thanh Hóa; mở rộng các mối quan hệ, tìm kiếm việc làm, tăng doanh thu cho công ty và tiền lương cho người lao động.

1.6. Ông Hồ Viết Lân - Giám đốc công ty

Năm 2018 Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra. Thu nhập tiền lương, việc làm của người lao động được đảm bảo; các chế độ chính sách đối với người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.

Về Phương hướng năm 2019: Công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đầu tư mua sắm các trang thiết bị chuyên dùng đối với lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí đầu tư và giải phóng sức lao động.

Năm 2020 công ty sẽ thực hiện thoái vốn nhà nước, sản phẩm dịch vụ công ích có khả năng sẽ chuyển sang hình thức đấu thầu. Do đó, đòi hỏi người lao động phải không ngừng nâng cao ý thức, trách nhiệm đối với công việc nhằm nâng cao uy tín và thương hiệu của công ty; tạo thế mạnh và khả năng cạnh tranh của công ty đối với các đối tác khác hoạt động trong cùng lĩnh vực, ngành nghề.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ông cũng đã tiếp thu và trả lời một số kiến nghị đề xuất của cổ đông nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019.

VI. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, tờ trình, Nghị quyết, Biên bản tại Đại hội:

1. Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và tờ trình:

1.1. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.2. Báo cáo hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch năm 2019;

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Phương án chia cổ tức năm 2018 và tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2019;

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.6. Tờ trình thông qua chi phí hoạt động; chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018; dự kiến 2019.

- Đồng ý: 3.282.290 CP, chiếm 100%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 0 CP, chiếm: 0 %

1.7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2019;

- Đồng ý: 3.271.390 CP, chiếm 99,66%
- Không đồng ý: 0 CP, chiếm: 0%
- Không có ý kiến: 10.900 CP, chiếm: 0,34 %

(Có các Báo cáo và tờ trình kèm theo)

2. Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Ông Lê Doãn Liâu thay mặt Đoàn Thư ký ký trình bày thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết và thống nhất với các nội dung của Nghị quyết và thông qua các nội dung trên bằng phiếu biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần = 100%.

3. Bế mạc Đại hội: Ông Nguyễn Minh Tuấn thay mặt Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.

4. Thông qua Biên bản Đại hội:

Ông Lê Doãn Liâu thay mặt Đoàn Thư ký ký trình bày và thông qua biên bản Đại hội .

Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản Đại hội bằng phiếu biểu quyết đạt 3.282.290 cổ phần đạt 100%.

Biên bản này được Đoàn thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực và đọc trước Đại hội được toàn thể Cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ 00' ngày 22 tháng 05 năm 2019.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Doãn Liâu

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



Đỗ Thị Minh Hải

Số: 10/BC-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 04 năm 2019.

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU NHIỆM VỤ NĂM 2019

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2018 Hợp đồng dịch vụ công ích đô thị được ký sớm. Lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị được Lãnh đạo thành phố quan tâm sát sao đặc biệt là công tác VSMT: Thành phố tăng cường kiểm tra việc thực hiện chỉ thị 08/CT-TU ngày 08/4/2013 về việc tăng cường công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; Phân công lịch kiểm tra VSMT cho các đồng chí Phó Chủ tịch thành phố trực tiếp kiểm tra; thành phố giao bổ sung khối lượng quét vỉa hè trước nhà dân, duy trì đường phố ban ngày một số tuyến đường để thành phố sạch đẹp hơn.

Trên cơ sở Hợp đồng đã ký với thành phố, từ đầu năm công ty đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị rà soát, điều chỉnh khối lượng thực tế đảm bảo với số lao động hiện có của đơn vị và đảm bảo mặt bằng tiền lương chung của công ty.

Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh trong năm 2018 đã đạt được kết quả như sau:

B. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

I. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

1. Lĩnh vực công ích:

1.1. Công tác quét, thu gom, vận chuyển xử lý rác:

a. Công tác quét thu gom rác:

- Đã thực hiện khoán gọn cho 03 Xí nghiệp môi trường để các đơn vị chủ động trong điều hành sản xuất.

- Tăng cường kiểm tra giám sát công nhân thực hiện nhiệm vụ. Đã thực hiện nghiêm túc giờ quét, thu gom rác. Thực hiện tăng ca, tăng giờ thu dọn cành lá cây, rác thải kịp thời phục vụ các sự kiện chính trị của tỉnh, thành phố và đặc biệt là sau những cơn mưa giông lớn.

- Quý 4/2018 công ty đã được UBND thành phố bổ sung khối lượng công tác quét vĩa hè trước nhà dân các tuyến đường Quốc lộ 1A, Lê Hoàn, Đội Cung, Trường Thi, Đại lộ Lê Lợi, Hạc Thành, Dương Đình Nghệ, Cao Thắng, Đinh Công Tráng, Lê Quý Đôn, Hàn Thuyên, Lê Hữu Lập, Lê Hồng Phong, Phan Chu Trinh, Hàng Đồng, Lạc Long Quân; công tác quét vĩa hè công cộng, dải phân cách bằng cơ giới đang thực hiện 3lần/tuần lên thực hiện hàng ngày; bổ sung công tác duy trì đường phố ban ngày các tuyến đường Lê Quý Đôn, Phan Chu Trinh, Hạc Thành, Dương Đình Nghệ, Đại Lộ Lê Lợi; Tăng cường quét đường, dải phân cách đại lộ Nguyễn Hoàng, Võ Nguyên Giáp đang thực hiện 1 lần/tuần lên thực hiện 3lần/tuần.

- Công tác vệ sinh điểm tập kết xe gom đã được phân rõ trách nhiệm cho 3 Xí nghiệp môi trường và Xí nghiệp xe máy vận chuyển nên chất lượng vệ sinh tại các điểm tập kết rác đã được nâng lên rõ rệt.

b. Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác:

- Công tác gấp vận chuyển rác đã được thực hiện hết trong ngày, vệ sinh các điểm tập kết xe gom sạch sẽ. Khối lượng gấp vận chuyển rác sinh hoạt cả năm đạt 99.415 tấn = 117% kế hoạch.

- Công tác xử lý rác tại Khu xử lý rác Đông Nam đã được thực hiện đảm bảo đúng quy trình. Công ty đã cho phủ bạt, lấp đất, phun chế phẩm vi sinh nhằm giảm thiểu ô nhiễm VSMT khu vực xung quanh. Thực hiện xử lý nước rỉ rác đảm bảo chất lượng nguồn nước thải ra môi trường theo tiêu chuẩn cho phép. Khối lượng rác đã xử lý là 118.263 tấn = 117% kế hoạch năm.

1.2. Công tác duy tu thoát nước đô thị:

Tập trung nạo vét thông thoát nước mương cống đảm bảo thông thoát nước tốt, không để ngập úng cục bộ lâu dài sau mưa lớn. Khối lượng nạo vét bốc xúc, vận chuyển được 4.050 m³ đạt 100,6%.

Thực hiện nạo vét đất cát đường, vĩa hè khu vực cửa ngõ thành phố phục vụ các sự kiện văn hóa, chính trị của thành phố với khối lượng là 1.003m³; thu gom phế thải xây dựng các điểm tập kết xe gom rác, tổng vệ sinh các điểm bán đào quất trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 với khối lượng hơn 1.000m³ (khối lượng phát sinh không có trong kế hoạch).

1.3. Quản lý công viên, cây xanh:

Năm 2018 các công viên, khuôn viên được chăm sóc, quản lý tốt. Nghĩa trang liệt sỹ Hàm Rồng được cải tạo, chăm sóc thường xuyên. Trong dịp tết nguyên đán và các ngày lễ lớn đã thực hiện đón tiếp chu đáo các đoàn khách dâng hương thăm viếng. Thực hiện quản lý, duy trì, chăm sóc hơn 98 ha công viên, khuôn viên, NTLS (nhận bàn giao các công trình mới là khuôn viên mặt

bằng 530 giai đoạn 2; khu đô thị mới Đông Hương; khu dân cư mới phường Đông Hải).

Thực hiện quản lý, duy trì 3.005 cây xanh đường phố đảm bảo xanh đẹp; Cắt thấp tán không chế chiều cao cây bóng mát loại 2 là 1.005 cây. Ngoài ra còn hiện chặt hạ cây xanh theo giấy phép của thành phố, xử lý kịp thời các cây xanh bị gãy đổ trong mùa mưa bão. Tham mưu cho thành phố trồng bổ sung cây bóng mát thành phố.

Thực hiện cải tạo, trồng dặm các công viên khuôn viên, dải phân cách đảm bảo xanh, đẹp.

Khối lượng thực hiện đạt hơn 100% KH.

1.4. Quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng:

Việc đóng cắt điện cơ bản đúng giờ quy định, khôi phục sửa chữa kịp thời các sự cố. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trang trí điện phục vụ Tết Nguyên Đán Mậu Tuất năm 2018, phục vụ các sự kiện chính trị của tỉnh và thành phố.

Thực hiện quản lý vận hành 296 tủ điện tự động, đóng ngắt bằng tay và tủ điều khiển đèn tín hiệu giao thông. Năm 2018 nhận bàn giao thêm 19 tủ điện mới.

1.5. Kiểm tra môi trường và quản lý cơ sở hạ tầng:

Tích cực kiểm tra cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố, phát hiện kịp thời các sự cố ảnh hưởng đến cơ sở hạ tầng để báo cáo các cấp có liên quan xử lý. Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

1.6. Công tác thu phí vệ sinh, thu khác:

Đã thực hiện thu dịch vụ VSMT đảm bảo kế hoạch giao. Tiếp tục rà soát kiểm tra toàn bộ đối tượng thu phí vệ sinh làm cơ sở giao kế hoạch thu năm 2018. Tổng số tiền thu đạt 7,506 tỷ đồng = 107,2% kế hoạch.

Ngoài ra công ty đã thực hiện thêm nhiều nhiệm vụ phát sinh phục vụ các sự kiện chính trị của thành phố như Tết nguyên đán Mậu Tuất, tuần lễ kết nghĩa Thành phố Thanh Hóa - Hội An; kỷ niệm ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế lao động 1/5; ngày Quốc khánh mừng 2/9; kỷ niệm 600 ngày Khởi nghĩa Lam Sơn, 585 năm ngày mất của anh hùng dân tộc Lê Lợi... Giá trị thực hiện các nhiệm vụ phát sinh đạt hơn 10 tỷ đồng.

Khối lượng thực hiện năm 2018 ở tất cả các hạng mục so với hợp đồng ký với UBND thành phố đạt từ 100% trở lên. Giá trị thực hiện lĩnh vực công ích đạt 168,277 tỷ đồng = 120,1% kế hoạch.

2. Lĩnh vực KDDV - Quản lý dự án đầu tư:

2.1. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ:

Trong năm 2018 bộ phận kinh doanh tiếp tục khai thác các thế mạnh của công ty. Các đơn vị kinh doanh trong công ty đã tích cực tìm kiếm việc làm nâng cao đời sống cho người lao động. Chi nhánh miền Tây tập trung khai thác các dịch vụ vệ sinh môi trường tại thị trấn Ngọc Lạc, thu gom vận chuyển rác cho các khu dân cư mới phường Đông Hải, Quảng Thịnh, Đông Cương, Hoàng Long ký hợp đồng dịch vụ với các khách hàng trên địa bàn thành phố đã tạo việc làm và thu nhập ổn định cho bộ phận kinh doanh.

Giá trị thực hiện năm 2018 đạt 44,103 tỷ đồng = 110,2 % KH giao.

2.2. Lĩnh vực quản lý dự án:

a. Dự án Mở rộng, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Chợ Nhàn thành phố Thanh Hóa:

- Hoàn thiện gói thầu khu cát táng cảnh quan đảm bảo khai thác phục vụ nhân dân và nguồn kinh phí thực hiện dự án. Khai thác thu phí hạ tầng khu mộ cát táng cảnh quan dòng họ đến 12/12/2018 đạt giá trị: 22.612 triệu đồng.

- Thi công gói thầu: San nền khu vực còn lại, công tường rào, hệ thống cấp nước, nhà quản lý, nhà để xe, nhà vệ sinh, nhà bát giác đạt giá trị: 3.600 triệu đồng

- Thi công gói thầu: Đường giao thông, thoát nước, lát hè, bó vỉa phần còn lại, trồng cây xanh cách ly đạt giá trị: 8.800 triệu đồng

- Thi công gói thầu: Hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng đạt giá trị 4.900 triệu đồng

b. Dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và vùng phụ cận:

- Thi công gói thầu: Mương thu nước từ các sườn núi quanh khu xử lý và mương dẫn thu nước từ khu xử lý ra sông Hoàng, năm 2016 thi công đạt giá trị 10.300 triệu đồng, năm 2018 do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nên đơn vị thi công chưa triển khai phần còn lại.

- Thi công gói thầu số 08 (gói thầu EC) về việc khảo sát, thiết kế và thi công xây dựng công trình: San nền, đường nội bộ, công, hàng rào, nhà bảo vệ, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa (Trừ hạng mục mương thu nước sườn núi và mương dẫn nước ra sông Hoàng).

- Thực hiện Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hoá và các vùng phụ cận - giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật.

Kết quả thực hiện công tác quản lý dự án năm 2018 đạt được cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra: giá trị thực hiện đạt giá trị 17.300 triệu đồng. Chi phí quản lý dự án đạt 346 triệu đồng = 56% kế hoạch.

II. Công tác quản lý điều hành:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Tiếp tục thực hiện luân chuyển một số vị trí cán bộ chủ chốt phù hợp với năng lực công tác như XNMT số 1; XNCV 2 và XNVC 3; Bổ nhiệm mới Phó Giám đốc XN xử lý môi trường, Đội trưởng Đội kiểm tra môi trường.

- Sau khi ký được Hợp đồng dịch vụ công ích với UBND thành phố công ty đã điều chỉnh, cân đối tiền lương đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Công tác quản lý điều hành: Ban Giám đốc căn cứ vào Quy chế làm việc, phân công các đ/c Phó giám đốc phụ trách thực hiện chỉ đạo nghiệp vụ, sản xuất cho từng đơn vị, các phòng ban chuyên môn; thực hiện thường xuyên chế độ giao ban cán bộ chủ chốt.

- Các phòng ban nghiệp vụ bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt chức năng tham mưu. Triển khai và cụ thể hoá các quy định, các chế độ chính sách mới của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn công ty.

- Phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt các hội nghị đối thoại định kỳ trực tiếp giữa người sử dụng lao động với đại diện người lao động công ty theo quy định tại Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ.

III. Công tác đời sống và giải quyết việc làm, thực hiện các chế độ chính sách với người lao động:

- Tổng số lao động công ty đầu năm là 963 người, cuối năm 2018 là 980 người được phân bổ ở 21 phòng ban, đơn vị sản xuất trực thuộc. Công ty lo đủ việc làm cho người lao động, đời sống đảm bảo ổn định.

- Thu nhập bình quân đạt 5.000.000 đ/người/tháng.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động; thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp ca 3, chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, tăng giờ, làm ngày lễ tết, chế độ phép, 100% được đóng BHXH, BHYT BHTN theo quy định.

IV. Công tác thi đua khen thưởng:

Trong năm 2018 công ty đã phát động các phong trào thi đua Lao động giỏi, lao động sáng tạo trong sản xuất... Kết quả bình xét năm như sau:

- Danh hiệu lao động tiên tiến: có 14 tập thể phòng ban, đơn vị; 20 tổ sản xuất và 808 cá nhân đạt lao động tiên tiến, 16 cá nhân đạt xuất sắc tiêu biểu.

- Tổng kinh phí khen thưởng cho các danh hiệu là 367,4 triệu đồng.

V. Công tác quốc phòng an ninh:

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch huấn luyện chính trị, quân sự cho lực lượng tự vệ, dự bị động viên. Thực hiện tốt Luật nghĩa vụ Quân sự, pháp lệnh

dự bị động viên, dân quân tự vệ. Công tác an ninh trật tự trong công ty, trên các khu vực, địa bàn được đảm bảo, không xảy ra cháy nổ và các vụ việc nổi cộm.

VI. Đánh giá tổng quát:

Trong năm 2018, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, đặc biệt là sự nêu cao tinh thần trách nhiệm của người lao động Công ty đã hoàn thành đạt và vượt kế hoạch các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, tạo đà cho công ty tiếp tục phát triển trong năm tiếp và góp phần làm cho thành phố Thanh Hóa ngày càng sạch đẹp.

C. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI:

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, còn một số yếu kém tồn tại. Đó là:

- Chất lượng công tác vệ sinh môi trường ở một số nơi, một số thời điểm còn chưa đảm bảo. Còn tình trạng để lại rác qua đêm, không gấp hết rác trong ngày.

- Một bộ phận nhỏ công nhân còn thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, vi phạm nội quy kỷ luật lao động.

- Công tác quản lý chỉ đạo, điều hành sản xuất của một số ban giám đốc các đơn vị còn chưa sát sao, quyết liệt.

- Công tác thu phí dịch vụ VSMT còn chưa triệt để đặc biệt là một số hộ kinh doanh có nhiều rác thải.

- Lĩnh quản lý dự án đầu tư kết quả đạt được không cao.

D. NGUYÊN NHÂN:

- Một số lãnh đạo các đơn vị chưa thực hiện hết vai trò trách nhiệm của người quản lý đối với nhiệm vụ được giao.

- Việc phổ biến các nội quy, quy chế của công ty chưa được thực hiện thường xuyên cho người lao động, đặc biệt là lao động mới tuyển dụng vào làm việc tại công ty dẫn đến xảy ra nhiều vi phạm nội quy lao động.

- Ý thức của một số người dân thành phố trong công tác vệ sinh môi trường còn hạn chế. Một số hộ dân còn chây ì trong việc đóng tiền dịch vụ VSMT gây khó khăn cho công tác thu và chống thất thu phí.

- Do nguồn vốn giải ngân thanh toán cho các nhà thầu thi công gặp nhiều khó khăn và một số dự án phải điều chỉnh lại tổng mức đầu tư, thiết kế, quy hoạch dẫn đến việc thi công các hạng mục công trình bị chậm tiến độ, dẫn đến chỉ tiêu giá trị thực hiện dự án đầu tư không đạt được theo kế hoạch đã đề ra.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU NHIỆM VỤ NĂM 2019

Để công ty tiếp tục ổn định, phát triển vững mạnh, đảm bảo việc làm, tiền lương, các chế độ cho người lao động và tỷ lệ cổ tức hấp dẫn cho các cổ đông, Giám đốc công ty yêu cầu các phòng ban đơn vị thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

- Lĩnh vực công ích đạt 155 tỷ đồng.
- Lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ đạt 40 tỷ đồng.
- Thu phí vệ sinh đạt 7,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 3,2 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đạt 5.100.000 đồng/tháng.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

(Có bảng chi tiết kèm theo)

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Nhiệm vụ công ích.

- Tham mưu điều chỉnh đơn giá tiền lương, tổ chức lại lao động đối với một số đơn vị, xí nghiệp cho phù hợp với tình hình sản xuất thực tế. Trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ công ích năm 2019 đã ký với thành phố, cụ thể hóa theo từng tháng từng quý giao các đơn vị thực hiện.

- Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng xe ô tô chuyên dùng vào công tác thu gom rác dân, nhất là các địa bàn, khu vực công ty thực hiện công tác xã hội hóa trong lĩnh vực vệ sinh môi trường nhằm giảm sức lao động thủ công, tiết kiệm kinh phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chất lượng vệ sinh môi trường nội bộ, đặc biệt là các lĩnh vực vệ sinh môi trường, thoát nước, công viên cây xanh.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát sinh khác khi có chỉ đạo của thành phố.

2. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ - quản lý dự án:

- Đẩy mạnh và mở rộng địa bàn sản xuất kinh doanh dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ, công trình xây dựng cơ bản. Tiếp tục mở rộng địa bàn phục vụ ở các khu vực ngoài thành phố.

- Hoàn thiện các hạng mục dự án còn dở dang.
- Phân đấu hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH.

1. Ban Giám đốc công ty.

- Duy trì chế độ giao ban nghiệp vụ và giao ban sản xuất mở rộng. Thông qua các hội nghị giao ban để triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đúng tiến độ.

- Các đ/c trong Ban Giám đốc được phân công phụ trách các lĩnh vực thường xuyên kiểm tra giám sát đôn đốc chỉ đạo các phòng ban, đơn vị thực hiện nhiệm vụ kế hoạch được giao, phát hiện, xử lý kịp thời những bất hợp lý.

- Tăng cường quan hệ đối ngoại, tranh thủ sự quan tâm tạo điều kiện của Lãnh đạo tỉnh, thành phố, các cấp, các ngành để mở rộng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

2. Các phòng nghiệp vụ:

Ngoài nhiệm vụ thường xuyên tập trung tham mưu cho Ban Giám đốc các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tham mưu cho Ban Giám đốc xây dựng chương trình kế hoạch triển khai thực hiện các công việc cụ thể cho từng lĩnh vực, đặc biệt là các dự án đầu tư và lĩnh vực kinh doanh dịch vụ.

- Cán bộ, chuyên viên các phòng ban nâng cao trình độ năng lực công tác để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, phối hợp với các đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tham mưu cho Lãnh đạo công ty tiếp tục điều chỉnh tiền lương, định mức lao động, sắp xếp, bố trí lao động hợp lý phù hợp với tình hình hiện tại của công ty.

- Tham mưu thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động và thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước.

3. Đối với các đơn vị sản xuất:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tập trung lãnh đạo, chỉ đạo người lao động phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ; thực hiện tốt thời gian làm việc, chất lượng sản phẩm và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

- Phối hợp với các phòng ban, đơn vị giải quyết xử lý những công việc phát sinh và những bất hợp lý trong sản xuất.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ KHÁC.

- Phối hợp các đoàn thể đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phấn đấu 100% người lao động đủ việc làm có mức thu nhập bình quân cao hơn năm 2018.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quốc phòng an ninh và các mặt hoạt động xã hội.

- Công đoàn phối hợp với chuyên môn thống nhất việc tổ chức thăm quan du lịch hàng năm cho người lao động công ty.

Nhiệm vụ đặt ra trong năm 2019 là rất nặng nề, đòi hỏi mỗi người lao động, các phòng ban, đơn vị trong công ty phải luôn nỗ lực không ngừng, đoàn kết sáng tạo, năng động trong sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu nhiệm vụ năm 2019 góp phần làm cho thành phố Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp./.

Nơi nhận:

- HĐQT công ty;
- Ban Giám đốc công ty;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu KH, VT.





Bảng phụ lục 1:
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
SO VỚI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Báo cáo số: .../BC-CTMT ngày 12/04/2019 của Giám đốc công ty)

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% đạt được	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I	Công tác quét thu gom rác:					
1	Công tác quét thu gom rác vỉa hè, đường phố bằng thủ công	Ha	26.993,17	27.010,4	100,06	
2	Công tác duy trì đường phố ban ngày	Km	9.922,9	9.922,9	100	
3	Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm	Km	35.554,29	35.554,29	100	
II	Công tác vận chuyển rác từ các xe gom và thùng rác bên đường					
1	Vận chuyển rác từ các điểm tập xe gom rác các phường trung tâm	Tấn	72.104	80.366	111,4	
2	Vận chuyển rác từ 13 phường xã mới về thành phố	Tấn	12.637	19.422,5	153,7	
III	Công tác Xử lý chôn lấp bãi rác kỹ thuật đơn giản công suất <500 tấn/ngày	Tấn	100.391	118.275,7	117,8	
IV	Công tác duy tu nạo vét mương cống thoát nước bằng thủ công, vận chuyển bùn mương cống bằng xe 2,5 tấn, cự ly v/c trung bình 8km	m ³	4.025	4.062,5	101	
V	Công tác quản lý chăm sóc công viên, DPC, NTN Bắc Hồ, NTLs Hàm Rồng, ... công tác quét rác công viên	Ha	98	98,5	100,5	
VI	Công tác quản lý, vận hành, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng	Lần/Năm	33.886	33.940	100,1	

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% đạt được	Ghi chú
VII	Công tác thu phí vệ sinh và thu khác	Triệu đồng	7.000	7.506	107,2	
VIII	Tổng doanh thu	Triệu đồng	180.000	212.380	118	
1	Lĩnh vực công ích	Triệu đồng	140.000	168.277	120,1	
2	Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ	Triệu đồng	40.000	44.103	110,2	
IX	Giá trị quản lý dự án	Triệu đồng	650.000	346.000		
X	Các Khoản nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	6.600	7.880	119,4	
XI	Lao động	Người				
XII	Thu nhập bình quân/người/năm	Triệu đồng	5,0	5,0		
XIII	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.850	3.716	130,3	

Bảng phụ lục 2:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số: ...10.../BC-CTMT ngày 12/04/2019 của Giám đốc công ty)

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Năm 2019	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Công tác quét thu gom rác:			
1	Công tác quét thu gom rác vỉa hè, đường phố bằng thủ công	Ha	39.611,27	
2	Công tác duy trì đường phố ban ngày	Km	11.962,51	
3	Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm	Km	37.525,29	
II	Công tác vận chuyển rác từ các xe gom và thùng rác bên đường			
1	Vận chuyển rác từ các điểm tập xe gom rác các phường trung tâm	Tấn	77.104	
2	Vận chuyển rác từ 13 phường xã mới về thành phố	Tấn	16.137	
III	Công tác Xử lý chôn lấp bãi rác kỹ thuật đơn giản công suất <500 tấn/ngày	Tấn	109.891	
IV	Công tác duy tu nạo vét mương cống thoát nước bằng thủ công, vận chuyển bùn mương cống bằng xe 2,5 tấn, cự ly v/c trung bình 8km	m³	3.985	
V	Công tác quản lý chăm sóc công viên, DPC, NTN Bác Hồ, NTL5 Hàm Rồng, ... công tác quét rác công viên	Ha	98,5	
VI	Công tác quản lý, vận hành, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng	Lần/Năm	35.072	
VII	Công tác thu phí vệ sinh và thu khác	Triệu đồng	7.900	
VIII	Tổng doanh thu	Triệu đồng	195.000	
1	Lĩnh vực công ích	Triệu đồng	155.000	
2	Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ	Triệu đồng	40.000	
IX	Giá trị quản lý dự án	Triệu đồng	10.000	

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Năm 2019	Ghi chú
X	Các Khoản nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	6.800	
XI	Lao động	Người	993	
XII	Thu nhập bình quân/người/năm	Triệu đồng	5,1	
XIII	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200	

Số: ...~~01~~.../BC-HĐQT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hoá
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Kính thưa: Quý cổ đông.

Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 trước Đại Hội đồng cổ đông thường niên như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Bám sát kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2018 đã đề ra. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo, tổ chức điều hành mọi hoạt động của công ty từ công tác kế hoạch, tài chính, quản trị doanh nghiệp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều đơn vị, xí nghiệp; cùng với sự quan tâm nỗ lực của các cổ đông và người lao động trong công ty. Năm 2018, Hội đồng quản trị công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo cơ sở để công ty tiếp tục phát triển trong năm 2019. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ
1. Tổng doanh bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng/năm	180.000	212.380	118%
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng/năm	2.850	3.716	130%
3. Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	5.0	5.0	100%
4. Cổ tức	%/năm	7.0%/năm = 700đ/CP	7,2% = 720đ/CP	103%

Lĩnh vực công ích theo hợp đồng kinh kế giữa công ty và UBND thành phố được thực hiện vượt mức kế hoạch, giá trị hợp đồng đề ra. Công ty có nhiều điểm nhấn, đổi mới trong công tác vệ sinh môi trường và phục vụ các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh và thành phố Thanh Hóa, được chính quyền và nhân dân tin tưởng, ghi nhận.

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ - xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư: Tiếp tục được củng cố, duy trì, mở rộng. Ngoài các thị trường truyền thống, công ty tiếp tục đầu tư mở rộng địa bàn hoạt động, cung cấp các dịch vụ vệ sinh môi trường về thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, đặc biệt là các xã mới sáp nhập về thành phố Thanh Hóa và các khu công nghiệp lân cận. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đặc biệt là việc thiếu hụt về nguồn vốn giải ngân cho các nhà thầu thi công và một số dự án lớn phải điều chỉnh lại thiết kế và tổng mức đầu tư dẫn đến kết quả đạt được trong hoạt động quản lý dự án đầu tư không cao. Chi phí quản lý dự án đạt 364 triệu đồng = 56% so với kế hoạch đề ra.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao như quyết định chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành của công ty, của Ban giám đốc, phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Giám đốc công ty làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị công ty đã nghiêm túc thực hiện quy định tại Điều 153 Luật doanh nghiệp 2014, Quy chế quản trị doanh nghiệp đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ tập trung, 03 phiên họp bất thường, ban hành 02 Nghị quyết và 06 quyết định để quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến công tác tổ chức quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh, phê duyệt các phương án đầu tư mua sắm xe máy thiết bị, điều chỉnh định mức, đơn giá nhân công, điều chỉnh tiền lương, tiền thưởng cho người lao động;

Hội đồng quản trị đã trực tiếp kiểm tra, đánh giá các kết quả hoạt động của công ty, chỉ đạo Công ty thực hiện các hoạt động đầu tư tài chính, mua sắm thiết bị phương tiện theo hướng nâng cao hiệu quả sản xuất, bảo toàn được nguồn vốn chủ sở hữu. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế hoạt động của công ty để ban hành các Nghị quyết, quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

Bên cạnh đó Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Công ty, sắp xếp bộ máy quản lý, điều chuyển nhân sự, lao động và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là việc tăng cường công tác giám sát và quản lý việc sử dụng nguồn vốn, tài chính cho các dự án mua sắm thiết bị, nâng cao năng lực vận chuyển rác thải sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các khu vực phụ cận. Công tác quyết toán thu hồi công nợ được chỉ đạo quyết liệt nhằm đảm bảo dòng tiền cho hoạt động bình thường của công ty.

3. Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành

Hội đồng quản trị nhất trí với nhận định tình hình và đánh giá của Ban Giám đốc công ty về các mặt hoạt động và kết quả đối với từng lĩnh vực được nêu trong Báo cáo của Giám đốc Công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2018.

Ban giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, quyết liệt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng quản trị đưa ra được Ban giám đốc điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm cao. Kết quả đạt được trong năm 2018 đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, nhân dân và cổ đông của công ty.

Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp linh hoạt, mạnh dạn thay đổi trong công tác điều hành của Ban giám đốc công ty và các đơn vị trong thời gian tới sẽ góp phần thúc đẩy, gia tăng sự ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận của doanh nghiệp, từng bước mở rộng thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh; đảm bảo tiền lương, việc làm, các chế độ cho người lao động.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn, nhất là công tác nghiệm thu thanh quyết toán lĩnh vực công ích đối với UBND thành phố, khó khăn về nguồn vốn đầu tư triển khai thực hiện các dự án còn dở dang, chính sách về phí dịch vụ vệ sinh môi trường có nhiều thay đổi, các danh nghiệp, tổ chức cá nhân hoạt động trong cùng lĩnh vực ngày càng cạnh tranh khốc liệt nhằm chiếm giữ và mở rộng thị phần... Từ nhận định và đánh giá trên, Hội đồng quản trị công ty xem xét điều chỉnh một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh cho từng lĩnh vực, tuy nhiên vẫn đảm bảo thực hiện vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo lợi ích

của các cổ đông và việc làm của người lao động. Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1.	Tổng doanh thu	Triệu đồng/năm	195.000
2.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng/năm	3.200
3.	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	5.1
4.	Cổ tức	%	6,5 -7,5%/năm

2. Hoạt động định hướng, chỉ đạo chủ yếu năm 2019

Chỉ đạo Ban giám đốc công ty tiếp tục tổ chức, sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, xí nghiệp theo hướng khoán gọn, giao quyền tự chủ cho các đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng dịch vụ môi trường.

Xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm một số phương tiện xe máy chuyên dùng nhằm nâng cao năng lực vận tải và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Tập trung chỉ đạo công tác đấu mối với các phòng ban, đơn vị liên quan của UBND thành phố trong việc nghiệm thu, hoàn thành hồ sơ thanh quyết toán và thu hồi công nợ đối với các công trình, dự án, các phần công việc phát sinh mà thành phố giao cho công ty.

Chỉ đạo công tác thu phí dịch vụ phí vệ sinh môi trường đảm bảo đúng số lượng, chỉ tiêu giao theo quyết định mới của tỉnh và kế hoạch UBND thành phố; tăng cường công tác chống thất thu, tiếp tục mở rộng địa bàn kinh doanh dịch vụ, nhất là các thị trường, khu vực mới để tăng doanh thu về cho công ty.

Xem xét xin ý kiến chủ sở hữu về việc xây dựng phương án thoái hóa vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 15/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình thoái hóa phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

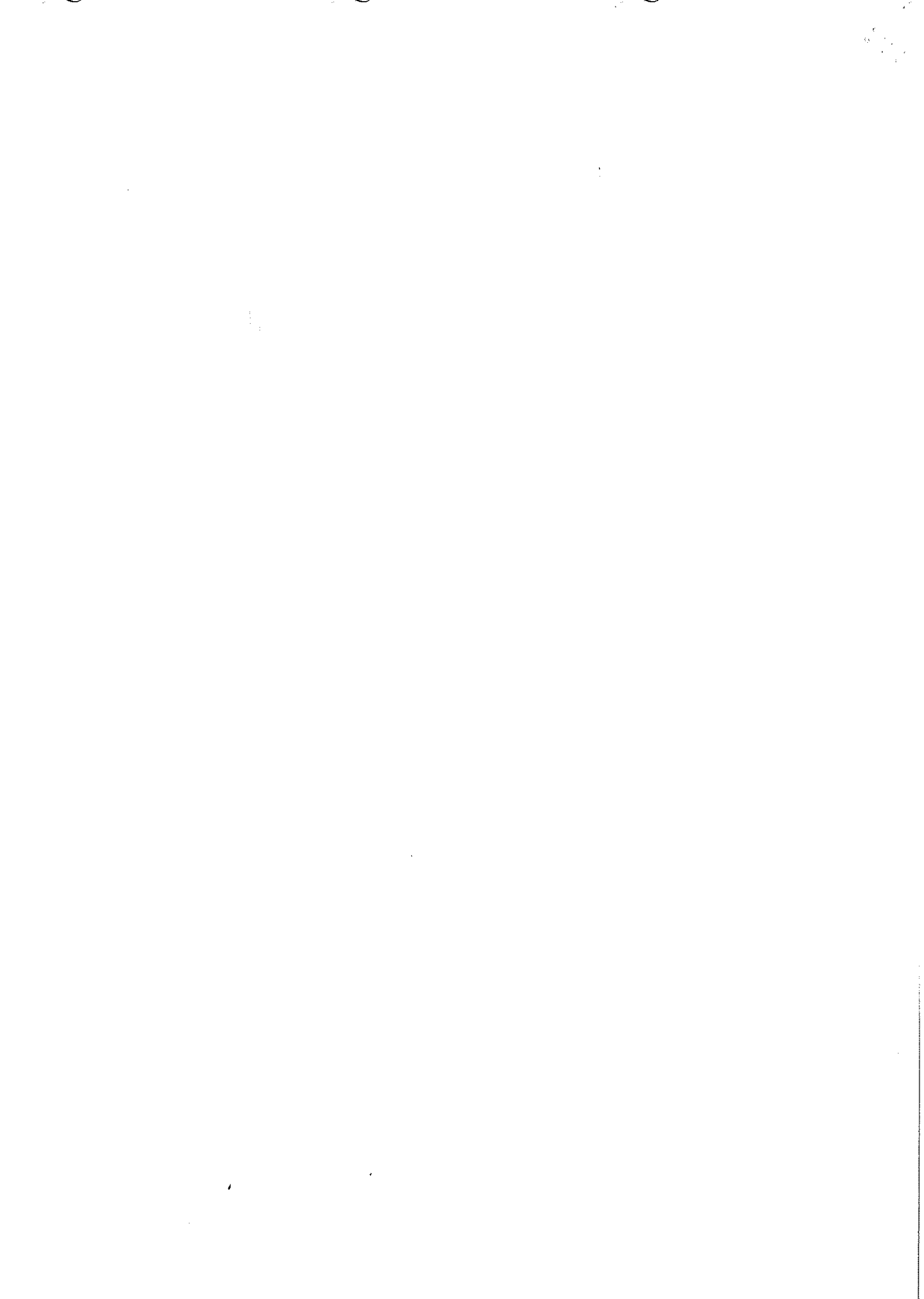
Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hoá. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hải



Thanh Hóa, ngày 12 tháng 04 năm 2019.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CTĐT THANH HOÁ NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường
và công trình đô thị Thanh Hoá.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, Ban kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông với các nội dung cụ thể sau:

I. Về thành viên Ban kiểm soát:

Nhân sự Ban kiểm soát gồm 3 đồng chí, một đồng chí Trưởng ban làm chuyên trách và 2 đồng chí kiêm nhiệm là bà Nguyễn Thị Nga(Phó phòng Nhân sự) và ông Nguyễn Tiên Hải(Trưởng phòng hành chính).

II. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát đã tiến hành họp, thống nhất các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hồ sơ chứng từ Công ty và thống nhất trong công tác làm việc cũng như phân công trách nhiệm của mỗi thành viên Ban kiểm soát.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp giao ban Công ty, soát xét, kiểm tra các văn bản họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc phát hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước quy định về Công ty đại chúng theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty đại chúng.

- Cập nhật các quy định của pháp luật và gửi ý kiến đề nghị tới Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty để sửa đổi, bổ sung một số vấn đề tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, chứng từ Công ty, Ban kiểm soát đã có ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty về các vấn đề còn tồn tại cần khắc phục và các giải pháp nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát thường xuyên họp và trao đổi thông tin để nắm bắt được tình hình quản trị công ty và đưa ra các ý kiến nhằm mang lại lợi ích chung cho Công ty.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hoá đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số:154/2019/UHY-BCTC ngày 27 tháng 3 năm 2019. Các số liệu báo cáo tài chính năm 2018 phản ánh tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc kiểm tra các Báo cáo tài chính Quý và năm tài chính 2018 của Công ty, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

a, Báo cáo tài chính

Về cơ bản, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu của các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018. Ban kiểm soát có một số ý kiến sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 có sự thay đổi, điều chỉnh về số dư đầu kỳ của một số chỉ tiêu như Phải thu ngắn hạn của khách hàng, Hàng tồn kho, Phải trả người bán ngắn hạn, Thuế và các khoản phải nộp nhà nước... Căn cứ điều chỉnh là biên bản kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI ngày 12/7/2018 và công tác tự rà soát số liệu của Phòng Tài chính kế toán, cụ thể:

Chỉ tiêu “Tài sản” và “ Nguồn vốn” điều chỉnh tăng 1.073.263.413đ, chỉ tiêu “ Nợ phải trả” tăng 738.840.825đ; Giảm chỉ tiêu “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ” 233.959.848đ; giảm “giá vốn hàng bán” 633.018.083đ kéo theo chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế TNDN” năm 2017 điều chỉnh tăng lên

325.454.588đ. Lợi nhuận tăng sau điều chỉnh chủ yếu nằm ở các bộ phận đơn vị kinh doanh trực thuộc Công ty.

- Báo cáo tài chính năm 2018 cũng đã thể hiện việc trích lập các khoản công nợ phải thu khó đòi theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp là 117.500.000đ. Điều này gián tiếp làm giảm Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018 nhưng đồng thời cũng thể hiện sự chắc chắn về kết quả đánh giá của Báo cáo tài chính năm 2018.

b, Chế độ kế toán, chứng từ

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi kiểm tra, Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo cơ bản rõ ràng, đúng quy định.

+ Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số vấn đề chưa hoàn thiện:

+ Phòng nghiệp vụ có mở sổ kế toán tổng hợp và chi tiết theo dõi quản lý nợ phải thu. Tuy nhiên cuối năm tài chính, biên bản đối chiếu xác nhận công nợ chưa đầy đủ, việc phân tích tuổi nợ chưa chi tiết.

+ Chứng từ hạch toán chi phí nhân công chưa đầy đủ, tại thời điểm kiểm tra một số đơn vị còn thiếu các chứng từ liên quan như Hợp đồng thuê khoán nhân công, Bảng chấm công...

3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các cuộc họp định kỳ để đưa ra các quyết định chỉ đạo kinh doanh kịp thời. Các cuộc họp của HĐQT đều được ghi chép thông qua biên bản cuộc họp và có chữ ký xác nhận.

- Ban Giám đốc công ty đã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp của các đồng chí trong Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty để Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

III. Kế hoạch công tác trong năm 2019 của Ban kiểm soát

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các kế hoạch, tiến độ thực hiện các hợp đồng dịch vụ công ích và các dự án lớn của Công ty

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

- Thực hiện các cuộc làm việc chuyên đề và các nhiệm vụ khác phát sinh trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cho hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động của năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Xin kính chúc các Quý cổ đông, Quý vị đại biểu sức khỏe và thành đạt.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Lê Thị Hiền

Số : 01 /TTr-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình
đô thị Thanh Hóa.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, ký ngày 27 tháng 03 năm 2019 đã thông qua một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	212.379
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	72
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	212.307
4	Giá vốn hàng bán	193.961
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.346
6	Doanh thu hoạt động tài chính	864
7	Chi phí tài chính	2.116
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.193
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.901
11	Thu nhập khác	91



STT	Khoản mục	Số tiền
12	Chi phí khác	339
13	Lợi nhuận khác	(248)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.653
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	937
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.716

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
 - HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2019) ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hải



Số : 02 /TTr-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 và dự kiến năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/5/2018.

1. Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018:

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay : 3.715.989.811 đồng.

Lợi nhuận giảm trừ theo báo cáo KTNN (BP văn phòng): 179.167.878 đồng

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.161.107.519 đồng.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích các quỹ nêu trên dùng chi trả cổ tức: 2.375.714.414 đồng (Hai tỷ, ba trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, bốn trăm mười bốn đồng).

Cổ tức 7.2% tương đương 720 đồng/cổ phần.

Hình thức chi trả bằng tiền.

Thời gian chi trả: Quý II/2019.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019: Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Cổ tức dự kiến 6.5% -7.5%.

+ Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng bộ phận văn phòng công ty: 15%-20% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch cổ tức tối thiểu, kế hoạch lợi nhuận.

+ Lợi nhuận sau thuế của bộ phận kinh doanh: trích quỹ phúc lợi khen thưởng.


+ Không tạm ứng cổ tức năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019) 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hải

1000

100

10

1

0

Số: 03 /TTr-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quyết toán chi phí hoạt động và phê duyệt phương án chi hoạt động, mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2018.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/5/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua quyết toán chi phí hoạt động và phê duyệt phương án chi hoạt động, mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 với nội dung sau:

1. Chi phí hoạt động của HĐQT:

Khoản mục	Thực chi (đồng)
Thù lao	112.800.000
Đi công tác	139.757.000
Tổng	252.557.000

2. Chi phí hoạt động của BKS:

Khoản mục	Thực chi (đồng)
Thù lao	33.600.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019).✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Thị Minh Hải



Số : 04 /TTr-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chi phí hoạt động, mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/5/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2019:

Khoản mục	Số tiền (đồng)
Thù lao	118.800.000
Đi công tác: Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Bình....	140.000.000
Tổng	258.800.000

2. Chi phí hoạt động của BKS năm 2019:

Khoản mục	Số tiền (đồng)
Thù lao	33.600.000
Đi công tác: Hà Nội,	20.000.000
Tổng	53.600.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019) ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Minh Hải

100

100

100

100

100

100

100

Số : 05 /TTr-CTMT

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 9 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/5/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua một trong ba Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.
2. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.
3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2019) ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hải



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

(Kèm theo Biên bản số 01/BB-DHĐCĐ/2019 ngày 22 tháng 5 năm 2019)

STT	Họ và tên cổ đông	Ngày tháng năm sinh	Chức danh nghề nghiệp	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Số cổ phần nhận ủy quyền có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần
1	Đỗ Thị Minh Hải	07/11/1982	Chủ tịch HĐQT	702.200		702.200
2	Hồ Việt Lân	20/04/1970	Giám đốc Công ty	2.100	1.752.390	1.754.490
3	Thiều Văn Sơn	20/03/1963	PGD Công ty	2.800	9.800	12.600
4	Nguyễn Xuân Quý	13/07/1969	PGD Công ty	2.300	15.100	17.400
5	Trần Chính	26/03/1966	PGD Công ty	2.500	7.200	9.700
6	Lê Hồng Quân	10/10/1975	PGD Công ty	2.300		2.300
7	Lê Thị Hiền	26/01/1989	Cổ đông	300		300
8	Nguyễn Ngọc Sơn	27/07/1988	Cổ đông	400		400
9	Lê Doãn Liêu	20/06/1979	Cổ đông	1.000	300	1.300
10	Nguyễn Thị Nga	27/05/1979	Cổ đông	200	2.200	2.400
11	Nguyễn Tiến Hải	20/11/1985	Cổ đông	600	8.100	8.700
12	Lê Thị Thu Hà	15/05/1983	Cổ đông	500	4.400	4.900
13	Phạm Thị Tuyết	07/03/1974	Cổ đông	2.300	3.400	5.700
14	Nguyễn Minh Tuấn	19/05/1973	Cổ đông	2.100	900	3.000

15	Lê Thị Huyền	26/03/1980	Cổ đông	1.300	1.200	2.500
16	Nguyễn Vũ Hòa	31/12/1983	Cổ đông	500	2.500	3.000
17	Lê Trí Hào	16/09/1985	Cổ đông	400	4.300	4.700
18	Lê Xuân Hải	03/12/1967	Cổ đông	2.800	1.700	4.500
19	Nguyễn Văn Công	25/02/1972	Cổ đông	0	26.800	26.800
20	Nguyễn Hữu Trung	15/12/1972	Cổ đông	2.500	8.100	10.600
21	Nguyễn Trường Khoa	20/10/1977	Cổ đông	1.600	5.600	7.200
22	Nguyễn Văn Hiến	04/11/1970	Cổ đông	2.600	5.500	8.100
23	Nguyễn Thị Nhạn	15/09/1971	Cổ đông	1.700	6.300	8.000
24	Tống Thị Thọ	24/06/1970	Cổ đông	2.700	10.900	13.600
25	Phạm Thị Thu	29/11/1973	Cổ đông	2.200	8.300	10.500
26	Phùng Sĩ Hùng	25/06/1981	Cổ đông	500	10.200	10.700
27	Nguyễn Thế Tiến	17/10/1973	Cổ đông	2.300	8.200	10.500
28	Dương Thế Thuyền	09/05/1961	Cổ đông	2.800	11.000	13.800
29	Phạm Phương Lan	28/07/1974	Cổ đông	1.000	7.900	8.900
30	Lê Thị Liên	10/10/1973	Cổ đông	1.500	7.000	8.500
31	Nguyễn Thị Mai	26/04/1972	Cổ đông	1.600	6.600	8.200
32	Nguyễn Hữu Hùng	03/07/1965	Cổ đông	2.300	7.800	10.100
33	Trần Văn Thọ	28/02/1968	Cổ đông	2.300	6.900	9.200
34	Nguyễn Thị Thoa	11/03/1964	Cổ đông	1.500	7.700	9.200
35	Lê Thị Nền	01/01/1972	Cổ đông	2.000	7.400	9.400
36	Nguyễn Thị Lại	10/03/1973	Cổ đông	1.500	7.900	9.400
37	Nguyễn Thị Chuyên	25/10/1972	Cổ đông	2.400	6.600	9.000
38	Lê Thị Huyền	17/07/1975	Cổ đông	800	8.700	9.500

39	Hoàng Thị Lan	10/10/1977	Cổ đông	300	9.900	10.200
40	Nguyễn Việt Hùng	21/10/1972	Cổ đông	2.100	7.900	10.000
41	Lê Chí Dũng	13/06/1969	Cổ đông	2.800	7.300	10.100
42	Vũ Thị Hương	15/10/1982	Cổ đông	200	6.800	7.000
43	Nguyễn Thị Nhung	13/09/1970	Cổ đông	1.400	8.600	10.000
44	Đào Thị Huệ	10/09/1970	Cổ đông	1.600	8.400	10.000
45	Cao Thị Loan	21/05/1985	Cổ đông	400	10.000	10.400
46	Lê Thị Hạnh	15/12/1979	Cổ đông	1.500	9.600	11.100
47	Lê Mạnh Thắng	16/09/1971	Cổ đông	2.200	7.800	10.000
48	Nguyễn Ngọc Sang	06/09/1986	Cổ đông	100	9.900	10.000
49	Nguyễn Thị Du Liên	15/02/1974	Cổ đông	1.700	8.300	10.000
50	Nguyễn Thị Thủy	23/12/1980	Cổ đông	800	9.200	10.000
51	Lê Doãn Sơn	13/07/1987	Cổ đông	300	9.600	9.900
52	Nguyễn Trung Hiếu	07/07/1990	Cổ đông	300	9.100	9.400
53	Nguyễn Văn Dũng	15/07/1974	Cổ đông	500	8.800	9.300
54	Nguyễn Thị Hương	02/09/1979	Cổ đông	300	9.100	9.400
55	Nguyễn Văn Thắng	01/10/1965	Cổ đông	3.100	6.300	9.400
56	Đình Hồng Thanh	08/03/1970	Cổ đông	600	8.500	9.100
57	Ngô Thọ Chính	14/12/1966	Cổ đông	2.800	5.700	8.500
58	Đông Mạnh Cường	06/08/1984	Cổ đông	500	10.200	10.700
59	Nguyễn Thị Huệ	07/06/1983	Cổ đông	500	9.500	10.000
60	Mai Thị Dung	28/04/1973	Cổ đông	2.100	7.900	10.000
61	Vũ Văn Minh	08/12/1968	Cổ đông	2.800	7.200	10.000
62	Vũ Ngọc Kiên	07/06/1982	Cổ đông	800	9.300	10.100

63	Phan Thị Hằng	10/12/1972	Cổ đông	2.000	8.600	10.600
64	Nguyễn Danh Nhiên	10/07/1974	Cổ đông	1.500	8.700	10.200
65	Nguyễn Hữu Hoàng	01/01/1978	Cổ đông	1.100	10.100	11.200
66	Lê Minh Liệu	20/05/1971	Cổ đông	1.800	7.300	9.100
67	Lê Văn Tuấn	25/01/1966	Cổ đông	3.100	5.100	8.200
68	Lê Cao Sơn	15/07/1988	Cổ đông	0	7.400	7.400
69	La Thế Thịnh	09/10/1964	Cổ đông	3.300	6.700	10.000
70	Nguyễn Xuân Hồng	10/02/1962	Cổ đông	3.600	6.400	10.000
71	Nguyễn Đình Bình	21/09/1967	Cổ đông	2.000	4.500	6.500
72	Nguyễn Văn Thành	02/09/1979	Cổ đông	1.400	9.500	10.900
73	Nguyễn Hải Hiệp	25/07/1981	Cổ đông	600	12.100	12.700
74	Lê Văn Hoàng	19/05/1986	Cổ đông	400	10.100	10.500
75	Trần Đăng Kiên	15/12/1989	Cổ đông	300	10.200	10.500
76	Nguyễn Quốc Ân	20/10/1974	Cổ đông	2.000	8.500	10.500
77	Tô Văn Thảo	10/11/1967	Cổ đông	3.000	145.700	148.700
78	Lê Đình Minh	25/06/1960	Cổ đông	3.200		3.200
79	Lê Gia Kỳ	19/05/1960	Cổ đông	3.500		3.500
80	Phạm Thị Cúc	15/05/1966	Cổ đông	2.700		2.700
	TỔNG CỘNG					3.282.290